

LÝ LỊCH DI TÍCH

I/ Tên gọi : - Tên thường gọi: Nhà thờ tộc Nguyễn Tường Dinh Ông Lớn
- Tên chữ: Nguyễn Tường Từ Đường

II/ Địa điểm phân bố di tích, đường đi đến:

Di tích nằm ở số 10/19 đường Nguyễn Thị Minh Khai thuộc khu vực 4 phường Cẩm Phô Hội An.

Từ bến xe Hội An đi hết đường Huỳnh Thúc Kháng, tiếp đường Nguyễn Thị Minh Khai về hướng Chùa Cầu khoảng 60m rẽ vào đường kiệt bên trái sát nhà số 19 đi vào khoảng 20m là tới di tích mang số 10/19.

Đến di tích có thể bằng các phương tiện giao thông đường bộ.

III/ Sự kiện, nhân vật, lịch sử và thuộc tính của di tích:

Nguyên đời ông Nguyễn Tường Vân là Binh Bộ Thượng Thư, làm quan từ thời Vua Gia Long người Quảng Ngãi đã chuyển gia đình đến lưu cư ở tại Hội An để sinh sống. Nếu tính đến nay, ở Hội An tộc Nguyễn Tường đã lưu truyền được 8 đời.

Việc lập nhà thờ, thờ ông bà tổ tiên là hình thức phổ biến chung thuộc phong tục tập quán của người Việt Nam nên di tích được xây dựng cũng không ngoài lý do chung đó.

Di tích hiện tồn được xây dựng năm nào không rõ nhưng căn cứ vào dấu vết kiến trúc và đợt trùng tu năm Duy Tân thứ 3 (1909) cùng với lịch sử của tộc ở Hội An ta có thể đoán định di tích được xây dựng vào TK 19.

Đây là một nhà thờ tộc họ vốn có nhiều người làm quan lớn trong triều đình Nguyễn như Binh Bộ Thượng Thư Nguyễn Tường Vân, Hà Lâm viện thị giảng học sĩ Nguyễn Tường Vĩnh (*thời Thiệu Trị Nguyên niên*)... và đặc biệt tộc này đã sản sinh ra các vị Nguyễn Tường Tam (*Nhất Linh*), Nguyễn Tường Long (*Hoàng Đạo*) Nguyễn Tường Lân (*Thạch Lam*), những nhà văn nổi tiếng trong nhóm Tự Lực Văn Đoàn thời kỳ 30 - 45.

IV/ Loại hình di tích: Nhà thờ tộc

V/ Khảo tả di tích:

Di tích hiện nay bị án ngữ bởi số nhà 10 Nguyễn Thị Minh Khai nên diện tích sân rất chật hẹp và được xoay theo hướng Nam - Tây Nam.

Đứng trước di tích ta sẽ thấy một tòa công trình cao ráo, đồ sộ (*nền cao so với mặt đường là 1m*), nền móng này được xây bằng đá vuông, toàn bộ mái được lợp ngói âm dương, rêu phong phủ kín, bờ nóc, bờ hồi được tô đắp mềm

mái bởi hình thù uốn lượn khá đẹp mắt. Bước lên khỏi tam cấp là mái hiên, phần hiên này rộng khoảng 1m, hai đầu hồi của mái được xây tường nhô ra ngang bằng với mái hiên. Ngăn cách phần hiên với nội thất công trình là hệ thống 3 bộ cửa “*thượng song hạ bản*”, mỗi bộ 4 cánh.

Toàn bộ công trình gồm 3 gian 2 chái. Hệ thống vì kèo ở đây có sự kết hợp khá hài hòa độc đáo của nhiều kiểu kiến trúc trong 2 mái (*mái trước và mái sau*) trong toàn bộ công trình. Ba lòng nhà ở mái trước mỗi lòng lại có một kiểu kết cấu vì kèo khác nhau. Lòng nhất hệ vì kèo kiểu “*cột trốn kẻ chuyền*” đặt trên cột, trính liên kết gian theo kiểu khung cũi, lòng nhì hệ vì kèo theo kiểu “*chồng rường giả thủ*”. Thực tế công năng tránh mưa, nắng chỉ ở phần mái trước của hệ vì kèo này, còn mái sau của nó là mái giả, bởi mái trước của lòng nhất kéo dài tiếp nối với mái trước của lòng nhì. Ở lòng 3 lại theo lối mái thừa lưu (vì *vỏ cua*). Với sự kết hợp của nhiều loại kiểu vì kèo này đã cho phép mở rộng công trình mà không phải theo lối kẻ chuyền. Ở lòng nhì, giả thủ hình quả bầu, đầu hình quả bí khá sinh động. Hai đầu của rường được chạm nổi hình đầu giao, ở lòng ba, mái vỏ cua được tạo dáng chạm thủng hình hoa sen kết mái sau của công trình vẫn giữ theo phong cách hệ kèo phổ biến là kẻ chuyền (*từ lòng nhất xuống lòng ba*).

Toàn bộ nội thất công trình còn được tôn thêm vẻ đẹp uy nghiêm, bề thế bởi hệ thống hoành phi, liễn đối sơn son thếp vàng và hệ thống bàn thờ ông bà tổ tiên ở chính giữa.

VI/ Các hiện vật trong di tích:

Hoành gỗ sơn đen chữ vàng, ghi tên chữ của di tích niên đại Bảo Đại

Một cặp liễn gỗ sơn đen chữ vàng

Ảnh của Binh Bộ Thượng Thư Nguyễn Tường Vân vẽ mực tàu có tô màu và 8 hộp bài vị.

Bà Nguyễn Thị Vinh (86 *tuổi*), chị của Nhất Linh hiện đang là chủ của di tích còn giữ 21 bản văn bằng chữ Hán gồm sắc phong, chiếu chỉ, giấy tờ công vụ liên quan đến tổ tiên Nguyễn Tường.

Một bản gia phả tộc Nguyễn Tường do ông Nguyễn Tường Mẫn ở Túy Loan, (*Hòa Phong, Hòa Vang*) giữ.

VII/ Giá trị lịch sử, khoa học, nghệ thuật, văn hóa:

Di tích là một công trình kiến trúc tín ngưỡng của tộc họ Nguyễn Tường. Vốn là tộc họ có khá nhiều người ở nhiều thế hệ làm quan lớn trong triều đình vua Nguyễn và có nhiều nhân vật là tác giả văn hóa nổi tiếng thời 30 - 45 (*trong nhóm Tự Lực Văn Đoàn*).

Di tích có quy mô khá đồ sộ, kết cấu kiến trúc rất độc đáo, ở đây cũng với biện pháp mở rộng công trình nhưng lại theo lối kết hợp hài hòa, của nhiều loại, kiểu vì kèo khác nhau đã tạo nên một sự phong phú về kiểu thức trong chính bản thân di tích, thể hiện cai tài năng biểu hiện nghệ thuật kiến trúc, mỹ thuật của nghệ nhân nghề mộc ở đây.

Bản thân di tích sẽ giúp cho các nhà nghiên cứu khoa học lịch sử, kiến trúc, mỹ thuật, văn học, dân tộc - xã hội học nhiều tư liệu quý giá đồng thời sẽ là một điểm tham quan nghiên cứu, du lịch thú vị và hấp dẫn.

VIII/ Tình trạng bảo quản của di tích:

Di tích hiện nay do bà Nguyễn Thị Vinh, con gái của tộc cùng con cháu của bà sinh sống ở đây trực tiếp trông nom bảo quản.

Di tích hiện nay đã bị xuống cấp ở nhiều bộ phận kết cấu kiến trúc như kẻ, đòn tay, mái ngói, bờ nóc... cần kịp thời tu bổ sửa chữa.

Tuy con cháu của tộc Nguyễn Tường còn đông nhưng khả năng kinh phí có để tu bổ di tích theo nguyên trạng rất khó khăn.

IX/ Phương án bảo vệ và sử dụng di tích:

Đề nghị Bộ VH-TT-TT cấp bằng công nhận di tích Lịch sử - Văn hóa cho di tích để có cơ sở pháp lý bảo vệ lâu dài.

Cơ quan Quản lý Di tích các cấp cần sớm có kế hoạch, biện pháp cụ thể hỗ trợ một phần kinh phí cùng bà con tộc họ Nguyễn Tường để từng bước tu bổ, tôn tạo di tích và sớm đưa di tích thành một điểm tham quan du lịch trong quần thể kiến trúc Đô thị cổ Hội An.

X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:

Di tích đã được đưa vào danh mục quản lý tại cơ quan Quản lý Di tích địa phương từ năm 1985.

Di tích nằm trong quần thể kiến trúc Đô thị cổ Hội An đã được Bộ VH-TT-TT xếp hạng và cấp bằng công nhận di tích Lịch sử - Văn hóa năm 1990.

XI/ Những tư liệu bổ sung:

Gia phả tộc Nguyễn Tường
21 bản văn tự bằng chữ Hán

BAN QUẢN LÝ DI TÍCH HỘI AN
Trưởng ban

Đã ký

Nguyễn Văn Phi

Hội An, ngày 16 tháng 4 năm 1992
Người lập lý lịch

Đã ký

Nguyễn Chí Trung

TM. UBND THỊ XÃ HỘI AN
Phó Chủ tịch
Đã ký
Phạm Ngọc Giới

SAO NGUYỄN BẢN CHÍNH